

<p>Ôn luyện cách dùng dấu chấm than, dấu phẩy</p> <p>Bài 4</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu yêu cầu của bài, sau đó yêu cầu HS tự làm bài tập.</li> <li>- Gọi 1 HS đọc bài làm, đọc cả dấu câu.</li> </ul> <p>Yêu cầu HS cả lớp nhận xét sau đó kết luận về lời</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- giải đúng</li> <li>- 4. <u>Củng cố:</u></li> </ul> <p>GV cho HS nhắc lại bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học.</li> </ul> <p>5. <u>Dẫn dắt:</u> HS về nhà tập kể về con vật mà con biết cho người thân nghe.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị: Ôn tập tiết 7.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài vào <i>Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập hai</i>.</li> </ul> <p><i>Dũng rất hay nghịch bắn nên ngày nào bố mẹ cũng phải tăm cho câu dưới vòi hoa sen.</i></p> <p>Một hôm ở trường, thầy giáo nói với Dũng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Ô! Dao này con chóng lớn quá!</i></li> </ul> <p><i>Dũng trả lời:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thưa thầy, đó là vì ngày nào bố mẹ con cũng tưới cho con đầy ạ.</i></li> </ul>
--	--

Thứ năm ngày 18 tháng 5 năm 2017

Ngày soạn: 07/04/2017

Ngày dạy : 18/05/2017

Tiết : 1 Thể dục

## Bài : 70 \* Chuyền cầu

### I. Mục tiêu:

- Thi vô địch lớp chuyền cầu theo nhóm hai người. Yêu cầu đạt thành tích cao

### II. Địa điểm và phương tiện

- Địa điểm : . 1 còi , sân chơi , mỗi HS 1 quả cầu ,

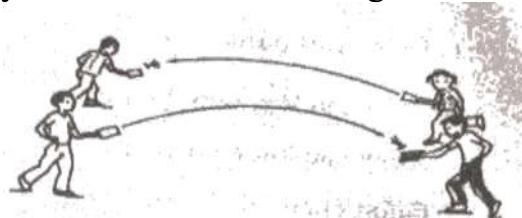
### III. Nội dung và phương pháp lên lớp

Nội dung	Phương pháp lên lớp
<p><b>I. Mở đầu: (5')</b></p> <p>GV Nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học</p> <p>HS đứng tại chỗ vỗ tay và hát</p> <p>Khởi động</p> <p>HS chạy một vòng trên sân tập</p> <p>Thành vòng tròn, đi thường....bước</p> <p>Thôi</p> <p>Ôn bài TD phát triển chung</p> <p>Mỗi động tác thực hiện 2 x 8 nhịp</p> <p>Kiểm tra bài cũ : 4 học sinh</p>	<p>Đội Hình</p> <p>* * * * * * * *</p> <p>GV</p>

Nhận xét

## II. Cơ bản: { 24'}

a.Chuyền cầu theo nhóm hai người :



G.viên tổ chức HS luyện tập

Nhận xét

c.Thi vô địch lớp chuyền cầu theo nhóm 2 người

G.viên tổ chức HS thi chuyền cầu theo nhóm lần 1-2 : Tổ chức HS chơi thử

lần 3 : HS thi chuyền cầu chính thức

Mỗi tổ chọn 1 cặp để thi chuyền cầu với các tổ bạn

Nhóm nào có số lần chuyền cầu qua lại cho nhau nhiều nhất thì tổ đó thắng cuộc

Nhận xét                      Tuyên dương

\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
GV

Đội Hình xuống lớp

\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \* \* \* \* \*

GV

## III. Kết thúc: (6')

Đi đều....bước                      Đứng lại....đứng

HS vừa đi vừa hát theo nhịp

Trò chơi : Diệt các con vật có hại

Hệ thống bài học và nhận xét giờ học

Về nhà ôn chuyền cầu đã học

Tiết :2

Môn : Toán

Bài : Luyện tập chung

### I. Mục tiêu

- Biết so sánh các số.
- Biết làm tính cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100.
- Biết làm tính cộng, trừ không nhớ các số có ba chữ số.
- Biết giải bài toán về ít hơn có liên quan đến đơn vị đo độ dài.
- Bài tập cần làm: Bài 2, 3, 4

HS trung bình, yếu , làm được ít nhất: Bài 2.

HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3,4.

### II. Chuẩn bị

- GV: Bảng phụ.

- HS: Vở.

### III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò																																							
<p>1. <u>Ôn định</u>: Kiểm tra sis số.</p> <p>2. <u>Bài cũ</u>:</p> <p>Luyện tập chung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sửa bài 5</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p>3. <u>Bài mới</u> :</p> <p>Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên lên bảng.</li> </ul> <p>❖ <i>Hoạt động 1:</i></p> <p>Hướng dẫn ôn tập.</p> <p>Bài 1: GV cho hs đó vui</p> <p>GV nx</p> <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nhắc lại cách làm bài.</li> </ul> <p>Nhận xét và chốt lại:</p> <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính và thực hành tính theo cột dọc, sau đó làm bài tập.</li> </ul> <p>Bài 4:</p> <p>Gọi 1 HS đọc đề bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán thuộc dạng toán gì?</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài.</li> <li>- Chữa bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 HS lên bảng sửa bài, bạn nhận xét.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chu vi của hình tam giác là:  <math>5\text{cm} + 5\text{cm} + 5\text{cm} = 15\text{cm}</math>          hoặc <math>5\text{cm} \times 3 = 15\text{cm}</math>.</li> </ul> <p>1/ tính nhẩm</p> <table style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td><math>6 \times 5 = 30</math></td> <td><math>36 : 4 = 9</math></td> <td><math>1 \times 5 : 5 = 1</math></td> </tr> <tr> <td><math>4 \times 7 = 28</math></td> <td><math>25 : 5 = 5</math></td> <td><math>0 \times 5 : 5 = 0</math></td> </tr> <tr> <td><math>3 \times 8 = 24</math></td> <td><math>16 : 4 = 4</math></td> <td><math>0 : 3 : 2 = 0</math></td> </tr> <tr> <td><math>2 \times 9 = 18</math></td> <td><math>9 : 3 = 3</math></td> <td><math>4 : 4 \times 1 = 1</math></td> </tr> </table> <p>“</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2 HS lên làm, lớp làm bảng con.</li> </ul> <table style="width: 100%; text-align: center;"> <tr> <td><math>&gt;</math></td> <td><math>482 &gt; 480</math></td> <td><math>300 + 20 + 8 &lt; 338</math></td> </tr> <tr> <td><math>&lt;</math></td> <td><math>? 987 &lt; 989</math></td> <td><math>400 + 60 + 9 = 469</math></td> </tr> <tr> <td><math>=</math></td> <td><math>1000 = 60 + 40, 700 + 300 &gt; 999</math></td> <td></td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 3 HS làm bài trên bảng lớp, cả lớp làm bài vào vở bài tập.</li> </ul> <p>a)</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto; text-align: center;"> <tr> <td style="padding-right: 20px;"><math>72</math></td> <td style="padding-right: 20px;"><math>602</math></td> <td style="padding-right: 20px;"><math>323</math></td> </tr> <tr> <td><math>-</math></td> <td><math>+</math></td> <td><math>+</math></td> </tr> <tr> <td><math>\frac{27}{45}</math></td> <td><math>\frac{35}{637}</math></td> <td><math>\frac{6}{329}</math></td> </tr> </table> <p>b)</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto; text-align: center;"> <tr> <td style="padding-right: 20px;"><math>48</math></td> <td style="padding-right: 20px;"><math>347</math></td> <td style="padding-right: 20px;"><math>538</math></td> </tr> <tr> <td><math>+</math></td> <td><math>-</math></td> <td><math>-</math></td> </tr> <tr> <td><math>\frac{48}{96}</math></td> <td><math>\frac{37}{310}</math></td> <td><math>\frac{4}{534}</math></td> </tr> </table> <p>4/ Tấm vải xanh dài 40m, tấm vải hoa ngắn hơn tấm vải xanh 16m. Hỏi tấm vải hoa dài bao nhiêu mét?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài toán thuộc dạng ít hơn.</li> <li>- 1 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài</li> </ul>	$6 \times 5 = 30$	$36 : 4 = 9$	$1 \times 5 : 5 = 1$	$4 \times 7 = 28$	$25 : 5 = 5$	$0 \times 5 : 5 = 0$	$3 \times 8 = 24$	$16 : 4 = 4$	$0 : 3 : 2 = 0$	$2 \times 9 = 18$	$9 : 3 = 3$	$4 : 4 \times 1 = 1$	$>$	$482 > 480$	$300 + 20 + 8 < 338$	$<$	$? 987 < 989$	$400 + 60 + 9 = 469$	$=$	$1000 = 60 + 40, 700 + 300 > 999$		$72$	$602$	$323$	$-$	$+$	$+$	$\frac{27}{45}$	$\frac{35}{637}$	$\frac{6}{329}$	$48$	$347$	$538$	$+$	$-$	$-$	$\frac{48}{96}$	$\frac{37}{310}$	$\frac{4}{534}$
$6 \times 5 = 30$	$36 : 4 = 9$	$1 \times 5 : 5 = 1$																																						
$4 \times 7 = 28$	$25 : 5 = 5$	$0 \times 5 : 5 = 0$																																						
$3 \times 8 = 24$	$16 : 4 = 4$	$0 : 3 : 2 = 0$																																						
$2 \times 9 = 18$	$9 : 3 = 3$	$4 : 4 \times 1 = 1$																																						
$>$	$482 > 480$	$300 + 20 + 8 < 338$																																						
$<$	$? 987 < 989$	$400 + 60 + 9 = 469$																																						
$=$	$1000 = 60 + 40, 700 + 300 > 999$																																							
$72$	$602$	$323$																																						
$-$	$+$	$+$																																						
$\frac{27}{45}$	$\frac{35}{637}$	$\frac{6}{329}$																																						
$48$	$347$	$538$																																						
$+$	$-$	$-$																																						
$\frac{48}{96}$	$\frac{37}{310}$	$\frac{4}{534}$																																						

<p>Bài 5: hs nk</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 4. <u>Củng cố:</u> Tổng kết tiết học và giao các bài tập bổ trợ kiến thức cho HS.</li> <li>5. <u>Dẫn dò:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học</li> </ul> </li> </ul> <p>Chuẩn bị: Thi cuối kỳ 2.</p>	<p>vào vở bài tập.</p> <p>Bài giải Độ dài của tấm vải hoa là: <math>40 - 16 = 24</math> (m) <u>Đáp số:</u> 24m.</p> <p>Bài 5: hs nk Hs đo rồi tính chu vi hình tam giác ABC</p>
---	---

Tiết 3  
Phân môn : Luyện từ và câu  
Bài : Ôn tập (Tiết 7)

### I. Mục tiêu

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như ở Tiết 1.
- Biết đáp lời an ủi theo tình huống cho trước (BT2); dựa vào tranh, kể lại được câu chuyện đúng ý và đặt tên cho câu chuyện vừa kể (BT3).

HS

*trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1,2.*

*HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3.*

### II. Chuẩn bị

- GV: Phiếu ghi sẵn tên các bài học thuộc lòng từ tuần 28 đến tuần 34.
- HS: SGK.

### III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<p>1. <u>Ôn định:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sis số.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát</li> </ul>
<p>2. <u>Bài cũ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn tập tiết 6.</li> </ul>	
<p>3. <u>Bài mới :</u></p> <p>Giới thiệu bài</p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên bài lên bảng.</li> </ul> <p>❖ <u>Hoạt động 1:</u> Kiểm tra lấy điểm học thuộc lòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiến hành tương tự như tiết 1.</li> </ul>	
<p>Kiểm tra lấy điểm học thuộc lòng</p> <p>❖ <u>Hoạt động 2: HCN</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập yêu cầu chúng ta: Nói lời đáp cho lời an ủi của người khác trong một số tình huống.</li> </ul>
<p>Bài 2</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc thành tiếng trước lớp, cả lớp theo dõi bài trong SGK.</li> <li>- Con bị ngã đau. Bạn chạy đến đỡ con dậy, vừa xoa chỗ đau cho con vừa nói: “Bạn đau lắm phải không?”</li> <li>- HS nối tiếp nhau phát biểu ý</li> </ul>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hãy đọc các tình huống được đưa ra trong bài.</li> <li>- Yêu cầu HS nêu lại tình huống a.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu con ở trong tình huống trên, con sẽ nói gì với bạn?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, sau đó yêu cầu HS suy nghĩ và tự làm các phần còn lại của bài.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi một số HS trình bày trước lớp.</li> <li>- Nhận xét và cho điểm HS.</li> </ul>	<p>kiến: Cảm ơn bạn. Chắc một lúc nữa là hết đau thôi./ Cảm ơn bạn. Mình hơi đau một chút thôi./ Mình không nghĩ là nó lại đau thế./ Cảm ơn bạn. Bạn tốt quá!...  <i>b)</i> Cháu cảm ơn ông. Lần sau cháu sẽ cẩn thận hơn./ Cháu cảm ơn ông. Cháu đánh vỡ ấm mà ông vẫn an ủi cháu./ Cảm ơn ông ạ. Nhưng cháu tiếc chiếc ấm ấy lắm. Không biết là có tìm được chiếc ấm nào đẹp như thế nữa không!...  <i>c)</i> Cảm ơn mẹ. Lần sau con sẽ quét nhà thật sạch.  <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số HS trình bày trước lớp, cả lớp theo dõi và nhận xét.</li> <li>- Kể chuyện theo tranh rồi đặt tên cho câu chuyện: “Cậu bé tốt bụng”</li> <li>- Quan sát tranh minh họa.</li> <li>- Một bạn trai đang trên đường đi học. Đi phía trước bạn là một bé gái mặc chiếc váy hồng thật xinh xắn.</li> <li>- Bỗng nhiên, bé gái bị vấp ngã xóng xoài trên hè phố. Nhìn thấy vậy, bạn nam vội vàng chạy đến nâng bé lên.</li> <li>- Ngã đau quá nên bé gái cứ khóc hoài. Bạn trai nhẹ nhàng phủi đất cát trên người bé và an ủi: “Em ngoan, nín đi nào. Một lát nữa là em sẽ hết đau thôi”</li> <li>- Hai anh em vui vẻ dắt nhau cùng đi đến trường.</li> <li>- Kể chuyện theo nhóm.</li> <li>- Kể chuyện trước lớp, cả lớp nghe và nhận xét lời kể của các bạn.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Suy nghĩ, sau đó nói tiếp nhau phát biểu ý kiến: Giúp đỡ con nhỏ, Cậu bé tốt bụng, ...</li> <li>- Chúng ta thể hiện sự lịch sự,</li> </ul> </p>
--	---

### ❖ Hoạt động 3:

Ôn luyện cách kể chuyện theo tranh

Bài 3

- Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?
- Yêu cầu HS quan sát từng bức tranh.
- Bức tranh 1 vẽ cảnh gì?
- Chuyện gì đã xảy ra sau đó? Hãy quan sát và tìm câu trả lời ở bức tranh thứ 2.
  
- Bức tranh thứ 3 cho ta biết điều gì?
- Bức tranh 4 cho ta thấy thái độ gì của hai anh con sau khi bạn trai giúp đỡ con gái?
- Yêu cầu HS chia nhóm, mỗi nhóm 4 HS cùng tập kể lại truyện trong nhóm, sau

<p>đó gọi một số HS trình bày trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét và cho điểm từng HS.</li> <li>- Dựa vào nội dung câu chuyện, hãy suy nghĩ và đặt tên cho truyện.</li> </ul> <p><b>4. Cùng cố:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi đáp lại lời an ủi của người khác, chúng ta cần phải có thái độ ntn?</li> </ul> <p><b>5. Dẫn dò:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét tiết học</li> </ul> <p>HS về nhà ôn lại kiến thức và chuẩn bị bài sau: Ôn tập tiết 8.</p>	<p>đúng mực.</p>
---	------------------

#### Tiết 4

Phân môn : Chính tả

Bài : Ôn tập (Tiết 8) KIỂM TRA ĐỌC

ĐỀ DO BGH NHÀ TRƯỞNG CHỌN RA CHO HS THI

#### I. Mục tiêu

- Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt nêu ở tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 2, HKII (Bộ Giáo dục và Đào tạo - Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, Lớp 2, NXB Giáo dục, 2008).

#### I. PHỤ ĐẠO VÀ BỒI DƯỠNG

#### 2. BỒI DƯỠNG

<i>Toán</i>	<i>Nội dung thực hiện của học sinh</i>																		
<i>Tên nội dung</i>	<p>1/ Tính:</p> <p>a)</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: right;">+ 42</td> <td style="text-align: center;">85</td> <td style="text-align: left;">+ 432</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">36</td> <td style="text-align: center;">21</td> <td style="text-align: left;">517</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">78</td> <td style="text-align: center;">64</td> <td style="text-align: left;">949</td> </tr> </table> <p>b)</p> <table style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td style="text-align: right;">+ 38</td> <td style="text-align: center;">80</td> <td style="text-align: left;">- 862</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">27</td> <td style="text-align: center;">35</td> <td style="text-align: left;">310</td> </tr> <tr> <td style="text-align: right;">65</td> <td style="text-align: center;">45</td> <td style="text-align: left;">552</td> </tr> </table>	+ 42	85	+ 432	36	21	517	78	64	949	+ 38	80	- 862	27	35	310	65	45	552
+ 42	85	+ 432																	
36	21	517																	
78	64	949																	
+ 38	80	- 862																	
27	35	310																	
65	45	552																	

Thứ sáu ngày 19 tháng 05 năm 2017

Ngày soạn: 07/04/2017

Ngày dạy : 15/05/2017

Tiết 1 : Mĩ thuật

Tiết 2 : Âm nhạc

Tiết 3

Phân môn : Tập làm văn

Bài : Kiểm tra Việt

Ôn tập (Tiết 9)

ĐỀ DO BGH NHÀ TRƯỞNG CHỌN RA CHO HS THI

## I. Mục tiêu

- Kiểm tra (Đọc) theo mức độ cần đạt nêu ở tiêu chí ra đề kiểm tra môn Tiếng Việt lớp 2, HKII (Bộ Giáo dục và Đào tạo - Đề kiểm tra học kì cấp Tiểu học, Lớp 2, NXB Giáo dục, 2008).

## Tiết 4

Môn: Toán

Bài : Kiểm tra định kì

(cuối học kì II)

(đề do nhà trường ra)

## I. Mục tiêu

Kiểm tra tập trung vào các nội dung sau:

- Đọc, viết các số đến 1000.
- Nhận biết giá trị theo vị trí của các chữ số trong một số.
- So sánh các số có ba chữ số.
- Cộng, trừ, nhân , chia trong bảng.
- Cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100.
- Cộng, trừ không nhớ các số có ba chữ số.
- Giải bài toán bằng một phép cộng hoặc trừ hoặc nhân hoặc chia (có liên quan đến các đơn vị đo đã học)
- Số liền trước, số liền sau.
- Xem lịch, xem đồng hồ.

Vẽ hình tứ giác, tính chu vi hình tứ giác, hình tam giác.

## Tiết 5 : SHTT

### I Mục tiêu:

Tổng kết hoạt động trong tuần qua.

Đề ra phương hướng hoạt động trong tuần tới

### II Chuẩn bị:

GV: Công tác tuần.

HS: Bản báo cáo thành tích thi đua của các tổ

### III. Hoạt động lên lớp:

Cáo viên	Học sinh
<p>1. Ôn định: Hát</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>Gv giới thiệu:</p> <p>Phân làm việc ban cán sự lớp:</p> <p>Gv nhận xét chung:</p> <p>Ưu: Vệ sinh, chuẩn bị sách vở, chuyên cần</p> <p>Tồn tại: Một số em chưa thuộc bảng nhân chia.</p> <p>Gv khen tố hạng nhất, cá nhân xuất sắc, cá nhân tiến bộ.</p> <p>Công tác tuần tới:</p>	<p>Hát tập thể</p> <p>1. Lớp trưởng điều khiển</p> <p>2. Tổ trưởng các tổ báo cáo về các mặt:</p> <p>3. Học tập</p> <p>4. Chuyên cần</p> <p>5. Kỷ luật, chấp hành nội quy.</p> <p>6. Nề nếp, tác phong, vệ sinh.</p> <p>7. Phong trào</p> <p>8. Cá nhân xuất sắc, tiến bộ.</p>